

Số: 67 /BC-STC

Hưng Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Cục quản lý Giá);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 và Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường. Trên cơ sở báo cáo của các Sở ngành; Sở Tài chính Hưng Yên tổng hợp báo cáo tình hình giá thị trường tháng 7 năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 7/2025

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ:

Ngày 01/7/2025, tỉnh Hưng Yên và Thái Bình chính thức hợp nhất thành một đơn vị hành chính mới là tỉnh Hưng Yên. Việc hợp nhất đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong quá trình cải cách hành chính, tạo một không gian kinh tế mới, mở rộng quy mô, tăng cường khả năng cạnh tranh và thu hút đầu tư, hướng tới mục tiêu xây dựng một Hưng Yên phát triển mạnh mẽ hơn. Thị trường hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong tháng 7/2025 tương đối ổn định.

2. Nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa, dịch vụ:

Trong tháng giá điện, giá nguyên vật liệu xây dựng tăng cao là nguyên nhân khiến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng. Kết quả CPI toàn tỉnh tháng 7 năm 2025 tăng 0,44% so với tháng trước và tăng 2,45% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân chung 7 tháng đầu năm 2025, CPI toàn tỉnh tăng 2,78% so cùng kỳ.

3. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

CPI chung toàn tỉnh tháng 7/2025 tăng 0,44% (khu vực thành thị tăng 0,31%; khu vực nông thôn tăng 0,46%). Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 08 nhóm có chỉ số tăng, 02 nhóm có chỉ số giảm và 01 nhóm có chỉ số ổn định cụ thể:

- Nhóm hàng có chỉ số giá tăng: “Hàng ăn và dịch vụ ăn uống” tăng 0,24%; “May mặc, mũ nón, giày dép” tăng 0,12%; “Nhà ở, điện nước chất đốt và vật liệu xây dựng” tăng 1,57%; “Thiết bị và đồ dùng gia đình” tăng 0,27%; “Thuốc và dịch vụ y tế” tăng 0,06%; “Bưu chính viễn thông” tăng 0,03%; “Văn hóa, giải trí và du lịch” tăng 1,65%; “Hàng hóa và dịch vụ khác” tăng 0,01%.

- Nhóm hàng có chỉ số giá giảm: “Đồ uống, thuốc lá” giảm 0,03%; “Giao thông” giảm 0,67%.

- Nhóm hàng “Giáo dục” có chỉ số ổn định.

4. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: *Chi tiết tại Bảng phụ lục kèm theo.*

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ MẶT HÀNG, DỊCH VỤ THIẾT YẾU THÁNG 07/2025

1. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,24%)

a) Lương thực (-1,3%)

Chỉ số giá nhóm “lương thực” tháng 7 năm 2025 giảm 1,3% so với tháng trước, chủ yếu do:

- Chỉ số giá nhóm gạo giảm 1,84%; trong đó giá gạo tẻ giảm 2,18%; giá gạo nếp giảm 0,39%. Giá gạo giảm do nguồn cung trong tỉnh và cả nước tăng sau vụ lúa đông xuân, vụ lúa lớn nhất trong năm. Bên cạnh đó, giá gạo xuất khẩu liên tục giảm do nguồn cung gạo từ Ấn Độ, Thái Lan dồi dào và nhu cầu nhập khẩu gạo từ một số thị trường lớn như Philippines, Indonesia giảm, tác động đến giá gạo trong nước

- Chỉ số giá nhóm bột mì và ngũ cốc khác tăng 0,92%, tăng chủ yếu ở chỉ số giá sản phẩm ngô (+1,64%); khoai (+0,27%)...

- Giá các loại lương thực chế biến sẵn như bún, phở, bánh đa, mỳ sợi .. cũng giảm do ảnh hưởng của giá gạo. Chỉ số giá nhóm bún, phở, bánh đa giảm 0,09%.

b) Thực phẩm (+0,48%)

Chỉ số giá nhóm “thực phẩm” tăng 0,48% chủ yếu ở các mặt hàng sau:

- Chỉ số giá nhóm thịt gia súc tăng 0,03% tăng chủ yếu do giá thịt lợn tăng nhẹ 0,09%. Tuy mức tăng không lớn nhưng đánh dấu sự điều chỉnh trở lại của thị trường sau giai đoạn giá giảm kéo dài. Thị trường tiêu dùng trong tỉnh dần ổn định trở lại, sau giai đoạn tâm lý e ngại dịch bệnh. Nhu cầu tiêu dùng thịt đỏ tại các gia đình, quán ăn nhỏ, bếp ăn tập thể... phục hồi một phần, cũng góp phần hỗ trợ giá thịt không giảm sâu thêm.

- Chỉ số giá nhóm thịt chế biến và chỉ số giá nhóm dầu mỡ ăn và chất béo khác tăng lần lượt 1,05% và 0,34%; nguyên nhân chủ yếu do giá thịt lợn thương phẩm tăng.

- Chỉ số giá nhóm thịt gia cầm tăng 0,65%; nguyên nhân do giá thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, chi phí vận chuyển và nhân công chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, buộc nhiều trang trại, hộ nuôi phải điều chỉnh tăng giá bán đầu ra nhằm cân đối lợi nhuận.

- Chỉ số giá nhóm trứng tăng 2,36%; nguyên nhân do các nhà máy, thương lái bắt đầu thu mua trứng để chuẩn bị cho việc sản xuất bánh phục vụ cho Tết Trung thu sắp tới; bên cạnh đó, nhiều tháng trước giá trứng rẻ trong khi chi phí thức ăn chăn nuôi tăng cao khiến nhiều hộ chăn nuôi chịu lỗ phải phá đàn dần tới lượng trứng cung cấp cho thị trường giảm; đây cũng là nguyên nhân dẫn tới giá trứng các loại tháng này tăng hơn so với tháng trước.

- Chỉ số giá nhóm rau tươi, khô và chế biến tăng 4,26% do hiện đang là thời điểm cuối vụ của nhiều loại rau màu nên lượng hàng cung cấp cho thị trường giảm trong khi nhu cầu sử dụng của người dân tăng. Một số loại rau chưa phải mùa vụ gieo trồng nên phải nhập từ địa phương khác về, chi phí vận cao nên giá thành cũng tăng cao.

Ở chiều ngược lại: Chỉ số giá nhóm các loại đậu và hạt giảm 0,51%; chỉ số giá nhóm đồ gia vị giảm 0,03%; chỉ số giá nhóm chè, cà phê, cacao giảm 0,01% do nhu cầu của người dân giảm.

c) Ăn uống ngoài gia đình (+0,34%)

Chỉ số ăn uống ngoài gia đình tăng 0,34%, do nhu cầu tiêu dùng trong dịp hè và chi phí vận hành như giá thuê mặt bằng, giá điện, nước tăng.

2. Nhóm may mặc, giày dép, mũ nón (+0,12%)

Chỉ số giá nhóm “may mặc, giày dép, mũ nón” tháng 7/2025 tăng 0,12% so với tháng trước, tăng chủ yếu ở các sản phẩm mũ, quần áo may sẵn, dép sandal nam, nữ phục vụ cho mùa hè.

3. Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD (+1,57%)

Chỉ số giá nhóm “nhà ở và vật liệu xây dựng” tháng 7/2025 tăng 1,57% so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu là do giá điện và giá vật liệu xây dựng tăng cao:

- Giá điện sinh hoạt tháng 06 tăng 5,69% so với tháng trước do thời tiết nắng nóng ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ có xu hướng kéo dài, nhu cầu sử dụng các thiết bị làm mát trong gia đình tăng mạnh. Cùng với việc Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có Quyết định số 599/QĐ-EVN ngày 7/5/2025 về việc điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân.

- Chỉ số giá nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 2,63% ở các mặt hàng cát đen san lấp, cát vàng xây dựng... do giá gạch, cát, đá tăng cao khi nguồn cung khan hiếm, chi phí sản xuất, vận chuyển tăng và nhu cầu xây dựng cao. Tháng 7 rơi vào mùa nắng nóng, thời tiết thuận lợi cho sửa chữa nhà ở, đẩy nhu cầu tiêu thụ các loại vật liệu như xi măng, gạch đá, sắt thép tăng đột biến. Nhiều

hộ gia đình tranh thủ hoàn thiện, gia cố công trình trước mùa mưa bão, tạo sức ép tăng giá cục bộ tại một số khu vực.

- Giá thuê nhà tăng 0,36% do giá bán bất động sản ở mức cao nên nhu cầu thuê nhà tăng mạnh, trong khi chi phí bảo trì, vận hành tăng nên chủ nhà điều chỉnh giá thuê để bù đắp chi phí.

- Giá dầu hỏa tháng 7/2025 tăng 2,53% theo điều chỉnh giá của Chính phủ vào ngày 03/7, ngày 10/7, ngày 17/7 và ngày 24/7.

4. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,27%)

Chỉ số giá nhóm “thiết bị và đồ dùng gia đình” tháng 7/2025 tăng 0,27% so với tháng trước ở một số nhóm:

- Nhóm thiết bị đồ dùng trong gia đình tăng 0,08% tăng ở một số mặt hàng như: máy điều hoà tăng 0,26%; tủ lạnh tăng 0,11%;...

- Nhóm dịch vụ trong gia đình tăng 0,33% do thời tiết nắng nóng nên nhu cầu bảo dưỡng điều hoà trong các gia đình tăng, bên cạnh đó do yếu tố chi phí sinh hoạt tăng nên giá dịch vụ thuê người giúp việc cũng tăng nhẹ.

5. Nhóm thuốc và dịch vụ y tế (+0,06%)

Chỉ số giá nhóm “thuốc và dịch vụ y tế” trong tháng 7/2025 tăng 0,06%, so với tháng trước trong đó tăng chủ yếu ở giá nhóm thuốc các loại (+0,22%): giá thuốc tim mạch (+0,6%); thuốc chống dị ứng (+0,29%)... chủ yếu do chi phí sản xuất tăng.

6. Nhóm giao thông (-0,67%)

Chỉ số giá nhóm “giao thông” trong tháng giảm 0,67% so với tháng trước, giảm chủ yếu do giá xăng, dầu trong tháng được điều chỉnh giảm.

Trong tháng 7/2025 giá dầu điều chỉnh 04 đợt (ngày 03/7, ngày 10/7, ngày 17/7 và ngày 24/7.). Giá được điều chỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ để phù hợp với tình hình kinh tế và giá nhập khẩu xăng dầu. Theo đó giá dầu diesel được điều chỉnh tăng 3,79% và giá xăng được điều chỉnh giảm 1,46% so với kỳ trước.

Chỉ số giá nhóm phương tiện đi lại giảm 0,17% so với kỳ trước do nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm.

7. Nhóm bưu chính viễn thông (+0,03%)

Chỉ số giá nhóm “giáo dục” tháng 7/2025 tăng 0,03% chủ yếu do một số thiết bị điện thoại di động thông thường tăng giá do chi phí sản xuất tăng.

8. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch (+1,65%)

Chỉ số giá nhóm “văn hóa, giải trí và du lịch” tháng 7/2025 tăng 1,65% so với tháng trước, do hiện đang là thời gian cao điểm mùa hè nên du lịch trong nước tăng so với tháng trước.

9. Chỉ số giá vàng (+1,71%)

Giá vàng trong nước tăng nhanh theo kim loại quý thế giới. Trong khi thị trường thế giới sôi động, giao dịch vàng trong nước lại khá trầm lắng do người mua và người bán đều đang chờ đợi các động thái điều hành mới từ cơ quan quản lý. Hiện tại, mức chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới vẫn ở ngưỡng cao, khiến nhiều nhà đầu tư chuyển sang lựa chọn vàng nhẫn hoặc vàng trang sức 99,99% thay vì vàng miếng SJC để tiết kiệm chi phí.

Giá vàng bình quân bình quân tháng 7/2025 giá vàng xấp xỉ 11.669.000 VNĐ/ 1 chỉ.

10. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,68%)

Đồng USD đã giao dịch trong phạm vi hẹp sau một đợt giảm ngắn vào đầu tuần, khi các nhà đầu tư đang theo dõi các cuộc đàm phán thương mại trước thời hạn ngày 1/8 để đạt được thỏa thuận với Mỹ hoặc đối mặt với thuế quan cao. Sự không chắc chắn về tình trạng thuế quan trên toàn cầu là một sự cản trở rất lớn đối với thị trường ngoại hối, khiến các loại tiền tệ phần lớn giao dịch trong phạm vi hẹp.

Trong tháng 7/2025, giá đồng USD tăng nhẹ so với tháng trước, do các yếu tố thị trường. Giá 1USD xấp xỉ 26.312 VND.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

Sở Tài chính cùng các sở ngành tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai Quy định nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định của Luật Giá, tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định phân công nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: không.

3. Công tác định giá của địa phương:

Sở Tài chính là Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Hưng Yên tiếp tục thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo đề nghị của cơ quan tiến hành tố tụng khi có yêu cầu;

Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thường xuyên tỉnh.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Thực hiện theo Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 của Quốc Hội, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ và Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: không.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG:

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu và đánh giá tác động dự kiến lên CPI:

- Giá xăng, dầu, giá gas, giá vàng, giá đô la Mỹ sẽ có sự điều chỉnh tăng, giảm theo tác động của thị trường thế giới.

- Cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột quân sự chưa có dấu hiệu kết thúc, chiến tranh thương mại và thuế quan tăng... diện tích đất trồng lúa đang ngày càng thu hẹp do chuyển đổi sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn, chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho việc phát triển kinh tế- xã hội. Trong thời gian tới dự báo giá thóc, gạo, vật tư nông nghiệp sẽ tiếp tục tăng.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá:

- Giá dịch vụ sự nghiệp công đối với hàng hóa, dịch vụ nhà nước đặt hàng do thay đổi tiền lương.

- Tính toán, rà soát giá một số hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá như giá nước, giá chợ,...

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ:

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về Giá.
- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt quy định về giá.
- Tích cực theo dõi diễn biến giá cả thị trường làm cơ sở để quản lý, điều hành giá trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường của Sở Tài chính Hưng Yên, kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, QLGC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Lan

Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Ngày ký: 11/02/2021 16:57:41